

## SỐ 18

## PHẬT NÓI KINH CÔNG ĐỨC TIN PHẬT

*Hán dịch: Đời Tống, Đại sư Pháp Hiền.*

Tôi nghe như vậy:

Một thời Phật tại thành A-nô-ca, trong vườn Yêm-la cùng với đông đủ đại chúng.

Bấy giờ Tôn giả Xá-lợi-phất đến giờ khát thực, đắp y ôm bát vào thành A-nô-ca, thứ lớp khát thực xong, trở về chỗ ở của mình, xếp y rửa chân, trải tòa ngồi thọ thực. Khi ăn xong, Tôn giả đi đến chỗ Đức Phật, cúi đầu mặt lạy dưới chân Như Lai, rồi đứng qua một bên, chấp tay hướng về Thế Tôn thưa:

–Bạch Thế Tôn, nay con đối với Phật pháp khởi lòng tin một cách sâu xa. Vì sao vậy? Vì thần thông của Phật là tối thắng không ai sánh bằng. Các Sa-môn, Bà-la-môn ở quá khứ, hiện tại và vị lai vẫn không ai có thể biết thần thông của Phật, huống chi là hơn được Phật. Làm sao họ có thể chứng được đạo quả Vô thượng Bồ-đề?

Phật dạy:

–Lành thay! Lành thay! Nay Xá-lợi-phất, Tôn giả có thể khéo nói về nghĩa lý vô cùng rộng này. Tôn giả nên thọ trì và ở trong đại chúng rống lên tiếng rống của sư tử, vì họ mà tuyên thuyết rộng khắp.

Xá-lợi-phất lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, nay con đối với Phật sanh khởi tín tâm, cho rằng không người nào ở quá khứ, hiện tại và vị lai có thể bằng Phật, cũng không có Sa-môn, Bà-la-môn nào biết rõ thần thông của Phật huống chi là hơn được Phật. Làm sao họ có thể chứng được đạo quả Vô thượng Bồ-đề?

Phật bảo:

–Này Xá-lợi-phất, ý ông nghĩ sao? Các Đức Phật Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác trong ba đời có đủ giới thanh tịnh, trí tuệ, giải thoát, thần thông, diệu hạnh, Ta dùng diệu lực của thần thông đều biết rõ cả. Các Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác ấy cũng lại như vậy, các Ngài biết Ta có đầy đủ giới thanh tịnh, trí tuệ, giải thoát, thần thông, diệu hạnh. Này Xá-lợi-phất, Tôn giả chớ có bảo rằng chỉ riêng Đức Phật Thích-ca Mâu-ni mới có đủ thần thông ấy.

Tôn giả Xá-lợi-phất thưa:

–Chẳng phải như vậy, bạch Thế Tôn, con không có nói “Chỉ có Phật mới có đủ thần thông ấy”. Con biết ba đời các Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác đều có đầy đủ giới thanh tịnh, trí tuệ, giải thoát, thần thông, diệu hạnh cũng đồng như Phật.

Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất, đúng vậy, đúng vậy! Các Đức Phật Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác trong ba đời đều có đủ các pháp thần thông ấy. Tôn giả hãy vì các chúng sanh mà tuyên bày pháp sâu xa như vậy, hãy một lòng thọ trì. Ở trong đại chúng, hãy rống lên tiếng rống của sư tử, thuyết giảng rộng khắp.

Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Thế Tôn đã thuyết giảng rộng rãi diệu pháp tối thắng vô cùng sâu xa, cho đến nghiệp thiện, nghiệp bất thiện và các pháp duyên sanh, với mỗi pháp con đều biết rõ như thật. Khi hiểu một pháp liền tu một pháp; tu một pháp xong lại diệt một pháp; diệt một pháp xong lại chứng một pháp. Cho nên nay con sanh khởi lòng tin Đức Phật là Bậc Chánh Đẳng Chánh Giác chân thật.

Phật bảo:

–Này Xá-lợi-phất, nay Tôn giả hãy đi hỏi những người khác trong thời quá khứ có Sa-môn, Bà-la-môn nào có thể rõ biết về diệu lực nơi các thần thông chân thật hơn Phật cho đến thành tựu quả vị giác ngộ như Phật? Tôn giả hãy hỏi và xem họ sẽ đáp như thế nào.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất, Tôn giả lại đến hỏi các người khác rằng trong thời vị lai có Sa-môn, Bà-la-môn nào bằng với Đức Phật cho đến thành tựu quả vị giác ngộ như Phật? Tôn giả hãy đến hỏi và xem họ sẽ đáp như thế nào.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất, Tôn giả đến hỏi các người khác rằng

trong thời hiện tại có Sa-môn, Bà-la-môn nào bằng với Đức Phật cho đến thành tựu quả vị giác ngộ như Phật?

Lại nữa, này Xá-lợi-phất, Tôn giả hãy đến hỏi các người khác rằng thời quá khứ, vị lai và hiện tại, các Sa-môn, Bà-la-môn... quy y người nào? Tôn giả hãy hỏi và xem họ sẽ đáp như thế nào.

Bấy giờ Tôn giả Xá-lợi-phất thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn, nghĩa ấy chẳng phải như vậy. Con được theo Phật nghe Phật dạy, đã ghi nhớ thọ trì: “Không có hai Đức Phật cùng xuất hiện ở thế gian, chỉ có một Đức Phật Thế Tôn là Bạc Chánh Đẳng Chánh Giác chân thật, là Bạc Chánh Biến Tri, đầy đủ năng lực thần thông tối thượng”. Thân Thế Tôn, con không thấy gì có vị Sa-môn, Bà-la-môn nào có thể biết được năng lực thần thông ấy, huống chi là có thể hơn Phật, cho đến việc thành tựu quả vị giác ngộ như Phật.

Tôn giả Xá-lợi-phất lại thưa:

–Con thấy Đức Thế Tôn có vô số các pháp tối thắng. Pháp tối thắng ấy là khi Đức Phật Thế Tôn đang thuyết pháp, ai đạt được thiện lợi, Phật đều biết rõ. Nếu có các Sa-môn, Bà-la-môn... trụ ở các nơi như núi rừng hoang vắng, bên gốc cây, chốn gò mả, hay trong nhà trống, nhập Tam-ma-địa, đoạn trừ các phiền não, tu tập viên mãn, làm tăng trưởng các pháp lành, chánh tâm ghi nhớ; lại nữa, các Sa-môn, Bà-la-môn ấy đoạn các pháp ác, tu các pháp lành cho đến chứng được quả vị. Các pháp như vậy Phật đều biết rõ. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật, không có Sa-môn, Bà-la-môn nào biết được năng lực thần thông này hơn Phật, huống chi là thành tựu quả vị giác ngộ như Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có đầy đủ pháp tối thắng. Đó là Phật Thế Tôn có năng lực khéo phân biệt được pháp mười hai xứ. Và có thể thuyết giảng rộng rãi pháp này cho người khác nghe. Không có một Sa-môn, Bà-la-môn nào có thể rõ biết pháp mười hai xứ ấy, có thể phân biệt được mười hai xứ. Đó là nhãn xứ, sắc xứ, nhĩ xứ, thanh xứ, tỷ xứ, hương xứ, thiệt xứ, vị xứ, thân xứ, xúc xứ, ý xứ, pháp xứ. Các pháp như vậy chỉ có Phật Thế Tôn mới biết rõ. Như vậy gọi là pháp tối thắng của Phật, không có Sa-môn nào hơn được, huống hồ là thành tựu quả vị giác ngộ như Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là Phật Thế Tôn có năng lực khéo phân biệt thấu đạt lý của pháp Bồ-đặc-già-la và giảng nói cho người khác nghe. Không có Sa-môn, Bà-la-môn nào biết

được pháp như vậy và giảng cho người khác nghe về pháp Bồ-đặc-già-la, tức bảy loại thân, đó là tùy tín hành, tùy pháp hành, tín giải, kiến chí, thân chứng, tuệ giải thoát và câu giải thoát. Bảy loại pháp tối thắng của Bồ-đặc-già-la như vậy chỉ có Phật Thế Tôn mới rõ biết. Đây gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là Phật Thế Tôn nói ra lời chân thật không hư dối, cũng không nói lời thêu dệt và nói lời hai lưỡi. Những điều Ngài nói ra là đúng đắn, đem lại lợi ích lớn. Pháp tối thắng ấy có nhân có duyên. Phật có thể ở trong đại chúng phát ra âm thanh vi diệu, giảng nói ý nghĩa sâu xa. Pháp chân thật hơn hết như vậy chỉ có Phật Thế Tôn mới có thể biết rõ. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là Phật Thế Tôn dùng Tam-ma-bát để quán sát thân hữu lậu là dơ nhớp xấu xa. Ấy là những phần trên và dưới của thân thể như tóc, lông, móng, răng, da thịt, gân, xương, các vật bất tịnh như thế đầy dẫy trong thân, Phật đều biết rõ, đấy là vật không tốt ráo, cần phải xa lìa, nhàm chán. Đó gọi là Tam-ma-bát để thứ nhất.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, nếu có Sa-môn, Bà-la-môn đối với những vật trong thân như da, thịt, xương, tủy, các vật hôi thối... là hữu lậu bất tịnh, thì có thể dùng trí tuệ để quán sát một cách như thật. Đó là Tam-ma-bát để thứ nhì.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, nếu có Sa-môn, Bà-la-môn nào có thể dùng trí tuệ quán sát về thân hữu lậu, suốt cả cuộc đời mà vẫn chẳng thấy là tốt ráo; nếu có thể quán sát như vậy thì đó là Tam-ma-bát để thứ ba.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, nếu có Sa-môn nào có thể dùng trí tuệ quán sát về thân hữu lậu, đời này chẳng phải là tốt ráo, cho đến đời sau cũng chẳng phải là tốt ráo; nếu có thể quán sát được như vậy thì đó là Tam-ma-bát để thứ tư.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, nếu có Sa-môn nào có thể dùng trí tuệ như trên để quán sát về thân hữu lậu, đời này và đời sau đều chẳng phải là tốt ráo, cho đến đời sau và đời sau nữa vẫn chẳng phải là tốt ráo, đều là bất tịnh đáng ghét; nếu có thể quán sát như vậy thì gọi là Tam-ma-bát để thứ năm.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, hữu lậu bất tịnh như vậy là pháp không

rốt ráo. Chỉ có Phật Thế Tôn dùng thiên nhãn thanh tịnh thấy xa hơn mắt thường, thấy khắp chúng sanh sống, chết, đẹp, xấu, sinh đến chỗ lành hay chỗ ác, cho đến sanh lên cõi trời, Ngài đều biết đúng như thật. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là khi Thế Tôn thuyết pháp, nếu có Sa-môn, Bà-la-môn nào quy y hướng về Ngài để nghe pháp thọ trì, cầu đạt sự tịch tĩnh, họ đều nương tựa vào Thất giác phần. Thất giác phần là Trạch pháp giác phần, Tinh tấn giác phần, Hỷ giác phần, Khinh an giác phần, Xả giác phần, Niệm giác phần, Định giác phần. Bảy pháp như vậy chỉ có Phật Thế Tôn mới có thể biết rõ. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là khéo phân biệt pháp Tứ chánh cần. Tứ chánh cần là điều ác đã làm khiến cho đoạn trừ; điều ác chưa làm khiến cho không phát sinh; điều thiện đã làm khiến cho tăng trưởng; điều thiện chưa làm khiến cho phát sanh. Các pháp như vậy đối với thiên thượng, nhân gian, Ngài đều thuyết giảng rộng rãi để tạo mọi lợi ích. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn của con có pháp tối thắng. Đó là Phật Thế Tôn có năng lực hiển bày chánh trí thần thông. Thần thông đó là từ một thân hiện thành nhiều thân, từ nhiều thân hợp thành một thân, hoặc hiện không có gì cả, hoặc dùng thân xuyên qua thành quách núi đá để đi, hoặc thị hiện từ mặt đất lấy tay tiếp xúc với hư không cho đến tận cõi trời Phạm thiên, hoặc hiện đi dưới nước như đi trên đất liền, hoặc hiện ngồi kiết già trên không trung, hoặc hiện hành tướng giống như mặt trời mặt trăng du hành trên không trung. Những thần thông như vậy, nếu có Sa-môn, Bà-la-môn nào thấy diệu lực của thần thông ấy mà sanh lòng ngờ vực, con nói những người ấy là những kẻ phạm phu ngu si, không phải là bậc Thánh, không đủ sức thần thông, không cầu chánh giác, cũng không muốn cầu Niết-bàn tịch tĩnh. Và năng lực thần thông ấy chính là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, bậc Thế Tôn, những điều ưa muốn của thế gian là sắc hoan hỷ, sắc đẹp... nếu có ai mong cầu, Như Lai vì các chúng sanh đó, theo căn cơ mà giáo hóa. Đó là thần thông của Như Lai.

Lại nữa, bậc Thế Tôn, những sắc vui và những sắc không vui, sắc đẹp và sắc không đẹp của thế gian, cả hai đều xa lìa, xả bỏ không trụ, khéo biết tức mạng. Đó chính là thần thông của Như Lai.

Lại nữa, bậc Thế Tôn, trong sắc thấy sắc, đó gọi là thần thông

của Như Lai.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, bên trong không có tướng về sắc, thấy các sắc bên ngoài, đó gọi là thần thông của Như Lai.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, thân khéo giải thoát, chứng được Hành trụ, đó gọi là thần thông của Như Lai.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, chứng đắc hoàn toàn định Không vô biên xứ, đó gọi là thần thông của Như Lai.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, chứng đắc hoàn toàn định Thức vô biên xứ, đó gọi là thần thông của Như Lai.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, chứng đắc hoàn toàn định Vô sở hữu xứ, đó gọi là thần thông của Như Lai.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, chứng đắc hoàn toàn định Phi tướng phi phi tướng xứ, đó gọi là thần thông của Như Lai.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, rõ biết thọ, tướng và đã diệt thọ tướng, đó gọi là thần thông của Như Lai.

Tất cả những cảnh giới thần thông tối thắng như thế chỉ có Phật Thế Tôn mới có thể rõ biết hoàn toàn. Đó gọi là năng lực thần thông của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là mọi nhân duyên đã làm, nhận lấy quả báo, mọi suy nghĩ... *cho đến* tuổi thọ của các Sa-môn, Bà-la-môn... từ một đời cho đến nhiều đời trong quá khứ, con đối với số năm nhiều như vậy không thể nào biết được. Chỉ có Phật Thế Tôn mới biết được những nơi mà các Sa-môn, Bà-la-môn này đã trụ trong kiếp quá khứ hoặc trong sắc giới, hoặc trong vô sắc giới, hoặc Hữu tướng xứ, hoặc Vô tướng xứ, hoặc Phi hữu tướng phi vô tướng xứ. Mọi nhân duyên quả báo mà họ đã làm, Ngài đều biết rõ cả. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là khi Thế Tôn thuyết pháp đều thuyết giảng hoàn toàn như thật. Hoặc có Sa-môn, Bà-la-môn vì ngu si nên sanh ra ý nghĩ này nọ, khởi tâm mê hoặc nghi ngờ “Pháp Phật đã giảng đều dùng ngôn ngữ sự tương để nói pháp được giảng nói phải là ba đời đồng nói, hoặc gần hoặc xa, pháp đều thích hợp với tâm ý và cũng đều được thuyết giảng như thế. Pháp do vị ấy nói đều chẳng như thật”. Người khởi niệm nghi này, Phật đều biết rõ. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn thuyết pháp, nếu có Sa-môn, Bà-la-

môn nào tự mình không sanh nghi, sau đó nghe người khác nói: “Pháp Phật nói ra đều chẳng như thật”. Nghe lời nói ấy rồi lại sanh lòng nghi, cũng cho: “Thế Tôn dùng sự tương để thuyết giảng các pháp”. Người khởi lên sự hủy báng này, Phật cũng biết rõ. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, khi Đức Phật Thế Tôn thuyết pháp, nếu có Sa-môn, Bà-la-môn nào vốn không sanh nghi hoặc, không bảo “Thế Tôn dùng sự tương để thuyết giảng các pháp” Sau lại nghe người khác nói, do đó mà sanh nghi hoặc, lại bảo với người khác khiến cho người này cũng sanh nghi hoặc. Do tâm nghi hoặc mới sanh ra ý này ý nọ, nói như thế này: “Việc này giống như trước, đều chẳng chân thật”. Đó là những loại tâm sai khác của chúng sanh, đối với những việc như vậy Phật đều biết cả. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn thấy có Sa-môn ở trong Tam-ma-địa, không nghi, không nói, Phật đều biết rõ hạnh nguyện của họ. Lại nữa, hoặc thấy Sa-môn từ định mà ra Phật cũng biết rõ, họ có những việc gì và những nghi hoặc nào nên mới xuất định, những nghi hoặc như vậy Phật đều biết rõ. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là Phật Thế Tôn khéo biết rõ các pháp không rốt ráo. Nếu có Sa-môn, Bà-la-môn nào ở trong núi, tâm an trụ vào định Đẳng dẫn, tự dùng diệu lực thần thông biết được sự việc hai mươi kiếp tăng giảm. Họ nghĩ như vậy: “Ta ở trong thời quá khứ, những sự việc trong kiếp tăng giảm đều biết rõ”. Bạch Thế Tôn, các Sa-môn, Bà-la-môn ấy đối với những việc tăng giảm trong thời vị lai và hiện tại họ không thể biết được. Chỉ có Đức Phật Thế Tôn mới biết rõ đầy đủ sự tăng giảm của ba đời. Đó gọi là biết rõ pháp không rốt ráo thứ nhất.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, nếu có Sa-môn, Bà-la-môn nào ở trong núi sâu, tâm an trụ trong định Đẳng dẫn, tự dùng diệu lực thần thông biết được sự việc bốn mươi kiếp tăng giảm. Vị ấy nghĩ: “Trong đời vị lai có những kiếp tăng giảm, ta đã biết rõ”. Bạch Thế Tôn, các Sa-môn, Bà-la-môn kia lại không biết sự tăng giảm của kiếp quá khứ và hiện tại. Chỉ có Đức Phật Thế Tôn mới biết ba đời một cách đầy đủ. Đó gọi là biết rõ pháp không rốt ráo thứ hai.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, nếu có Sa-môn, Bà-la-môn nào ở trong núi sâu, tâm an trụ trong định Đẳng dẫn, tự dùng diệu lực thần thông biết được sự việc tăng giảm của tám mươi kiếp. Vị ấy nghĩ: “Những

việc tăng giảm của quá khứ và vị lai, ta đều biết rõ”. Bạch Thế Tôn, vị Sa-môn, Bà-la-môn ấy chỉ còn đối với biên vực tận cùng của hiện tại là không thể biết. Chỉ có Phật Thế Tôn là biết rõ chi tiết giới hạn của ba đời. Đó gọi là biết rõ pháp không rốt ráo thứ ba.

Đức Thế Tôn đã dùng thiên nhãn thanh tịnh thấy xa hơn mắt thường như thế, Ngài thấy hết các pháp sanh và diệt của chúng sanh cho đến sanh lên cõi trời. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là Đức Phật Thế Tôn dùng pháp điều phục, biết rõ pháp an lạc trong tâm của các (cấp độ) Bồ-đặc-già-la, từ đó Ngài vì chúng sanh giảng nói cho Bồ-đặc-già-la ấy. Khi đã biết rõ, họ theo đúng như lý mà tu hành, đoạn ba thứ phiền não, không lâu sau đó chứng quả Tu-đà-hoàn, ngược dòng sanh tử, bảy lần qua lại nơi cõi trời hoặc ở nhân gian, dứt tận biên vực của khổ. Như vậy Thế Tôn đều biết rõ cả. Lại nữa, Thế Tôn biết pháp ưa thích nơi tâm ý của Bồ-đặc-già-la ấy rồi, giúp họ theo đúng như lý mà tu hành, đoạn trừ ba thứ phiền não, đoạn trừ tham, sân, si, sau đó không lâu sẽ chứng quả Tư-đà-hàm; một lần trở lại nhân gian nữa thì dứt được tận cùng biên vực của khổ. Như vậy Thế Tôn đều biết rõ cả. Lại nữa, Thế Tôn, khéo biết pháp ưa thích nơi tâm ý của Bồ-đặc-già-la rồi, giúp họ đúng như lý tu hành, đoạn ba món phiền não và tùy phiền não, không lâu sau đó chứng quả A-na-hàm. Như vậy Thế Tôn đều biết rõ cả. Lại nữa, Thế Tôn, khéo biết rõ Bồ-đặc-già-la, giúp họ theo đúng như lý tu hành, chẳng bao lâu thì dứt sạch các lậu, chứng pháp giải thoát, sanh tử đã hết, phạm hạnh được lập, việc cần làm đã làm xong, không còn tái sanh nữa. Những pháp như vậy Thế Tôn mỗi mỗi đều biết rõ cả. Đó là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là Đức Phật Thế Tôn khéo biết rõ về bốn loại thai tạng. Một là loại không biết nhập thai, cũng không biết trụ thai và ra khỏi thai; hai là có biết nhập vào thai nhưng không biết trụ trong thai và ra khỏi thai; ba là biết nhập vào thai, trụ trong thai nhưng không biết ra khỏi thai; bốn là nhập vào thai, trụ ở thai và ra khỏi thai đều biết rõ. Bốn loại như vậy, sự biết có sai khác, chỉ có Phật Thế Tôn mới biết rõ. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là Phật Thế Tôn khéo biết rõ các Bồ-đặc-già-la, tùy theo loại mà đoạn trừ các chướng ngại để chứng Thánh quả. Các pháp như vậy, Phật đều biết rõ.



Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn có pháp tối thắng. Đó là Phật Thế Tôn biết rõ có người đã đủ tín căn, giới hạnh thanh tịnh, trí tuệ đầy đủ, chân thật không hư vọng, không có ngã, không biếng trễ, không có các thứ huyễn hoặc, không bị tán loạn, cũng không có tham dục, không dùng tà đạo để dẫn dắt chúng sanh, thường thực hành chánh niệm. Những pháp như vậy, chỉ có Phật Thế Tôn mới có thể biết rõ. Đó gọi là pháp tối thắng của Phật.

Bấy giờ Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, hàng phàm phu ngu si của thế gian tham các dục lạc, lao khổ thân mình, cầu lợi một cách vô nghĩa. Chư Phật Như Lai chẳng giống như vậy, chỉ muốn làm lợi cho người khác, chẳng cầu cái vui riêng cho mình, khéo biết tâm pháp, thấy pháp tịch tĩnh, trụ trong an lạc, không dục không khổ, được bốn thiên định. Cho nên bạch Thế Tôn, nếu có những thiện nam tử thuộc hàng thượng căn nên thấy như vậy, nên nghe như vậy, nên hay như vậy, nên biết như vậy, thì mới gọi là bậc thượng căn đích thực.

Bấy giờ, trong chúng hội có một Tôn giả tên là Long Hộ, tay cầm phất trần báu, đứng hầu một bên Phật. Lúc đó, Tôn giả Long Hộ bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, con xem các hàng ngoại đạo tà kiến như Ni-kiền tử... đối với Phật Thế Tôn trước không có lòng tin, chỉ dùng tà đạo để cạnh tranh nói cho hơn. Cho nên con nay quyết tâm tạo lập pháp tràng để tuyên nói chỉ dẫn cho người đời, nhằm khiến họ đều nghe biết về công đức thù thắng của Phật. Vì Phật Thế Tôn là Bạc Đại Trượng Phu tối tôn tối thượng, không ai bằng.

Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Long Hộ:

–Tôn giả chớ nói như vậy, chớ có tuyên nói chỉ dẫn cho người khác biết về công đức thù thắng của Phật. Nay Ta không muốn xưng dương như vậy.

Tôn giả Long Hộ liền tán thán Đức Thế Tôn:

–Lành thay! Lành thay! Đúng là Bạc Chánh Đẳng Chánh Giác.

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Tôn giả hãy khéo dùng chánh pháp như trên, rộng vì các Bí-sô, Bí-sô-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di và các Sa-môn, Bà-la-môn mà tuyên nói giảng rộng khắp nơi, cho đến các hàng ma, ngoại đạo Ni-kiền tử...

những hàng tà kiến không tin Phật, được nghe chánh pháp này khiến họ khởi sanh lòng tin sâu xa, quy hướng về Phật mà sanh chánh kiến, biết rõ chánh pháp.

Ngài lại nói:

–Này Xá-lợi-phất! Tôn giả cần phải thuyết giảng rộng khắp như vậy.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói với Tôn giả Xá-lợi-phất xong thì ngồi im lặng. Tôn giả Xá-lợi-phất, nương vào oai lực của Phật, nói pháp này xong, lạy Phật lui ra. Khi ấy, những vị ở trong hội chúng được nghe chánh pháp, hoan hỷ đánh lễ, tín thọ phụng hành.

